UBND TỈNH GIA LAI
SỞ TƯ PHÁP

QUY ĐỊNH
GIẢM TIỀN THUÊ ĐẤT, THUÊ MẶT NƯỚC CỦA NĂM 2022 ĐỐI VỚI CÁC ĐỐI TƯỢNG BỊ ẢNH HƯỞNG BỞI DỊCH COVID-19

(Theo Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg ngày 31/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19)

Nguồn ảnh: Internet

QUÝ I - NĂM 2023

1. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất, thuê mặt nước trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuê đất, thuê mặt nước hằng năm (sau đây gọi là người thuê đất, thuê mặt nước).

Quy định này áp dụng cho cả trường hợp người thuê đất, thuê mặt nước không thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất và trường hợp người thuê đất, thuê mặt nước đang được giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan.

b) Cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Mức giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước

a) Giảm 30% tiền thuê đất, thuê mặt nước phải nộp của năm 2022 đối với người thuê đất, thuê mặt nước; không thực hiện giảm trên số tiền thuê đất, thuê mặt nước còn nợ của các năm trước năm 2022 và tiền chậm nộp (nếu có).

b) Mức giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước được tính trên số tiền thuê đất, thuê mặt nước phải nộp của năm 2022 theo quy định của pháp luật. Trường hợp người thuê đất, thuê mặt nước đang được giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định hoặc/và khấu trừ tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật về tiền thuê đất, thuê mặt nước thì mức giảm 30% tiền thuê đất, thuê mặt nước được tính trên số tiền thuê đất, thuê mặt nước phải nộp (nếu có) sau khi đã được giảm hoặc/và khấu trừ theo quy định của pháp luật.

3. Hồ sơ giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước

a) Giấy đề nghị giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước năm 2022 của người thuê đất, thuê mặt nước theo Mẫu sau:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ GIẢM TIỀN THUÊ ĐẤT, THUÊ MẶT NƯỚC NĂM 2022

Kính gửi: Cơ quan……

[01] Tên người nộp thuế: …….

[02] Mã số thuế:……

[03] Địa chỉ:……..

[04] Số điện thoại:…….....

[05] Tên đại lý thuế (nếu có):……...

[06] Mã số thuế:……

[07] Địa chỉ khu, thửa đất thuê/khu vực mặt

nước thuê:……

- Quyết định thuê đất/thuê mặt nước số...., ngày...tháng...năm….

- Hợp đồng thuê đất/thuê mặt nước số, ngày…tháng ....năm….

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số...., ngày…tháng…năm…..

[08] Các thông tin liên quan khác (nếu có):…

Tôi cam đoan những nội dung khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ	*Ngày….tháng….năm 2023* NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
Họ và tên: …… Chứng chỉ hành nghề	*Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)*

Người thuê đất, thuê mặt nước chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của thông tin và đề nghị giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của mình, đảm bảo đúng đối tượng được giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước.

b) Quyết định cho thuê đất, thuê mặt nước hoặc Hợp đồng thuê đất, thuê mặt nước hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (bản sao).

4. Trình tự, thủ tục giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước

a) Người thuê đất, thuê mặt nước nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước (bằng phương thức điện tử hoặc phương thức khác) cho cơ quan thuế, Ban Quản lý Khu kinh tế, Ban Quản lý Khu công nghệ cao, cơ quan khác theo quy định của pháp luật kể từ thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 3 năm 2023. Không áp dụng giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định tại Quyết định này đối với trường hợp người thuê đất, thuê mặt nước nộp hồ sơ sau ngày 31 tháng 3 năm 2023.

b) Căn cứ hồ sơ giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước do người thuê đất, thuê mặt nước nộp; không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền xác định số tiền thuê đất, thuê mặt nước được giảm và ban hành Quyết định giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định tại pháp luật về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước và pháp luật về quản lý thuế.

c) Trường hợp người thuê đất, thuê mặt nước đã được cơ quan có thẩm quyền quyết định giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định của Quyết định này nhưng sau đó cơ quan quản lý nhà nước phát hiện qua thanh tra, kiểm tra việc người thuê đất, thuê mặt nước không thuộc trường hợp được giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định tại Quyết định này thì người thuê đất, thuê mặt nước phải hoàn trả ngân sách nhà nước số tiền thuê đất, thuê mặt nước đã được giảm và tiền chậm nộp tính trên số tiền được giảm theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

d) Trường hợp người thuê đất, thuê mặt nước đã nộp tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022 mà sau khi cơ quan có thẩm quyền xác định và quyết định giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước có phát sinh thừa tiền thuê đất, thuê mặt nước thì được trừ số tiền đã nộp thừa vào tiền thuê đất, thuê mặt nước của kỳ sau hoặc năm tiếp theo quy định của pháp luật về quản lý thuế và pháp luật khác có liên quan; trường hợp không còn kỳ phải nộp tiền thuê đất, thuê mặt nước tiếp theo thì thực hiện bù trừ hoặc hoàn trả số tiền nộp thừa theo quy định của pháp luật về quản lý thuế và pháp luật khác có liên quan.

Chịu trách nhiệm xuất bản
Đ/c **Lê Thị Ngọc Lam** - Giám đốc Sở Tư pháp
Chịu trách nhiệm nội dung
Đ/c **Nguyễn Như Ý** - Phó Giám đốc Sở Tư pháp
Biên tập
Đ/c **Lương Thị Thảo** - Trưởng Phòng Nghiệp vụ 1
Biên soạn và trình bày
Tổ Biên soạn

* Giấy phép xuất bản số 05/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai cấp ngày 10 tháng 02 năm 2023.
* In 10 bản, khổ 21x29 cm tại Xưởng in Quân đoàn 3, đường Lê Duẩn, phường Thắng Lợi, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.
* In xong và nộp lưu chiểu tháng 02/2023.